

# QUAN NIỆM CỦA SIGMUND FREUD VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA VĂN MINH VÀ TÔN GIÁO

Bùi Ngọc Mai

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

*Tóm tắt:* Sigmund Freud (1856 - 1939) không chỉ là một nhà y học, nhà tâm lý học mà còn là một nhà tư tưởng có ảnh hưởng nhất định đến triết học phương Tây. Công hiến lớn nhất, điểm cốt lõi trong quá trình nghiên cứu của ông là học thuyết về vô thức. Dựa trên cơ sở tâm lý, ông đã kiến giải nhiều vấn đề, lĩnh vực khác nhau, có ý nghĩa đặc biệt đến đời sống tinh thần của con người hiện đại, trong đó có quan niệm về mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo. Đây là điểm mới trong cách tiếp cận của Sigmund Freud đối với các vấn đề xã hội. S.Freud xem tôn giáo là sản phẩm tinh thần khắc phục những hạn chế do nền văn minh đem lại. Trong các tác phẩm của mình, ông đã khẳng định mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo. Điều này có ý nghĩa đặc biệt không chỉ đối với thời đại ông sống mà còn lý giải nhiều vấn đề khác nhau trong đời sống hiện đại. Mặc dù có những giá trị nhất định nhưng trong quan điểm của S.Freud về vấn đề này vẫn chứa đựng những mâu thuẫn và bất ổn.

*Từ khóa:* Sigmund Freud, văn minh, tôn giáo.

Nhận bài ngày 4.3.2022; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 26.4.2022

Liên hệ tác giả: Bùi Ngọc Mai; Email: bnmai@daihocthudo.edu.vn

## 1. MỞ ĐẦU

Văn minh và tôn giáo là những vấn đề lớn được quan tâm nghiên cứu, đặc biệt trong bối cảnh xã hội hiện đại. Các nhà tư tưởng trong lịch sử nhân loại đã nghiên cứu tôn giáo và văn minh bởi sự tác động sâu sắc của nó đến đời sống xã hội cũng như nhân cách của mỗi con người. Họ chủ yếu tìm hiểu nguồn gốc văn minh, tôn giáo và mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo ở các điều kiện kinh tế - xã hội trong những giai đoạn nhất định hoặc được coi là sản phẩm của thần linh, thượng đế. Sigmund Freud (1856 – 1939) là một nhà tâm lý học, triết học người Áo giai đoạn cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX đã có những hướng đi mới trong quan điểm về văn minh và tôn giáo, đặc biệt là mối quan hệ giữa chúng. Là người sáng lập ra học thuyết phân tâm học, Sigmund Freud tìm hiểu những tác động của học thuyết này đến các lĩnh vực văn hóa và thế giới tinh thần của con người nói chung và con người hiện đại nói riêng. Ông đã chỉ ra những điểm nổi bật trong mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo đối với lịch sử tư tưởng nhân loại cũng như thực tiễn đời sống hiện đại.

## 2. NỘI DUNG

Từ tập trung nghiên cứu tâm lý của con người, hình thành và hoàn thiện học thuyết phân

tâm học, S.Freud chuyển dần sang vấn đề mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo dựa trên cơ sở nền tảng tư tưởng của giai đoạn trước - từ phân tâm học, cốt lõi là học thuyết vô thức. Điều này được thể hiện khá rõ nét thông qua các tác phẩm *Vật tổ và cấm kỵ*, *Tương lai của một ảo tưởng*, *Văn minh và sự bất mãn với nó* của ông.

## **2.1. Khái lược quan niệm của Sigmund Freud về văn minh và tôn giáo**

### **2.1.1. Về nguồn gốc, bản chất, vai trò của văn minh**

Về nguồn gốc, S.Freud khẳng định văn minh do “cưỡng bức lao động và loại trừ bản năng”. Theo đó, ông cho thấy một nền văn minh chỉ tồn tại khi loại bỏ bản năng cá nhân, hoạt động, chịu sự chi phối những mục đích chung của cộng đồng xã hội. Điều đó biểu hiện sự chuyển biến trong tư tưởng của S.Freud về nguồn gốc văn minh, chuyển từ của cải và chế độ phân phối của cải sang nghiên cứu quá trình ức chế bản năng. Có thể nói, cơ sở để S.Freud phân tích nguồn gốc văn minh, tôn giáo xuất phát từ quan điểm vô thức, đặc biệt là cấu trúc nhân cách quy về sự xung đột của ba yếu tố Bản ngã, Tự ngã và Siêu ngã. Theo S.Freud, về mặt bản chất, văn minh gắn liền với điều cấm để hạn chế bản năng, dục vọng, các yếu tố thuộc về bản ngã. Hơn nữa, nó còn được biểu hiện trong quan niệm về “mặc cảm tội lỗi” - con người thấy được cần phải hướng đến cái lý tưởng, chuẩn mực xã hội, siêu ngã đồng thời hạn chế bản năng cá nhân. Dựa trên cơ sở đó, vai trò của văn minh trong đời sống được S.Freud tiếp cận ở hai khía cạnh: văn minh với sự phát triển của khoa học kỹ thuật từng bước lý giải nhiều vấn đề khác nhau, tìm ra quy luật vận động của chúng nhằm chống lại đe dọa từ phía tự nhiên; tạo nên “cái đẹp trật tự và sạch sẽ” và văn minh biểu hiện ở vai trò điều tiết quan hệ giữa con người với nhau và với xã hội, hướng đến những mục đích chung tiến bộ.

### **2.1.2. Về nguồn gốc, bản chất, vai trò của tôn giáo**

Cũng giống như văn minh, S.Freud tiếp cận mới về tôn giáo từ nguồn gốc tâm lý học. Ông cho rằng, tôn giáo xuất phát từ mặc cảm Oedipus - tâm lý trẻ em thời thơ ấu. Đó là trạng thái vừa ngưỡng mộ, cần sự che chở vừa sợ cha. Khi trưởng thành, sự phụ thuộc của đứa con vào Cha mang một ý nghĩa rộng lớn hơn - Thượng đế, các vị thần linh có thể bảo vệ họ khỏi những lực lượng xa lạ làm tổn thương. Nhưng về cơ bản, nó vẫn mang bản chất của người cha thời thơ ấu. Để lý giải quan điểm về nguồn gốc tâm lý của tôn giáo, S.Freud lấy dẫn chứng về hình thức tôn giáo đầu tiên của loài người - Totem giáo và quá trình sùng bái Totem. Trong quan niệm về tôn giáo, S.Freud cho rằng nó mang tính chất ảo tưởng, thực hiện những ước vọng, phù định hiện thực, giải phóng về mặt tư tưởng trước bức bối của thực tại. Điều này theo ông có thể tìm thấy trong chứng loạn thần kinh. S.Freud chỉ ra vai trò của tôn giáo như sự ru ngủ của thuốc gây mê, giúp con người thoát khỏi những ức chế, những dồn nén bản năng trong vô thức hay sự đè nén bản ngã. Để thoát khỏi khổ đau, S.Freud cho rằng “phải dùng biện pháp hòa dịu” bởi nếu không có phương pháp hỗ trợ, con người sẽ trở nên bất lực. Cách hữu hiệu nhất để người ta vượt qua sự khổ đau, lo sợ dưới tác dụng của nhiều mặt đời sống hiện thực xã hội là việc tìm đến tôn giáo, mặc dù đây không phải là con đường duy nhất tìm đến hạnh phúc. S.Freud coi sự ra đời của tôn giáo nhằm hạn chế mặt tiêu cực do nền văn minh gây ra.

## 2.2. Mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo trong quan điểm của Sigmund Freud

Như đã trình bày, văn minh và tôn giáo là hai vấn đề được S.Freud dành sự quan tâm nghiên cứu dựa trên cơ sở phân tâm học với cốt lõi là học thuyết vô thức, được trình bày vào giai đoạn sau - giai đoạn cuối đời trong quá trình nghiên cứu của ông. Văn minh biểu trưng cho cái hiện thực, sự phát triển khoa học kỹ thuật lý giải nhiều vấn đề khác nhau trong đời sống xã hội, đáp ứng nhu cầu vật chất của con người. Trong khi đó, tôn giáo mang bản chất “ảo tưởng” xa rời hiện thực. Tuy nhiên, S.Freud cho thấy giữa văn minh và tôn giáo lại có mối quan hệ chặt chẽ không tách rời, là điều kiện để hạn chế những yếu điểm của nhau trong tác động với đời sống con người. Quan điểm của S.Freud về mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo mang lại những giá trị to lớn, đặc biệt trong bối cảnh xã hội hiện nay.

### 2.2.1. Biểu hiện mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo

S.Freud cho rằng: “Những sáng tạo tinh thần quan trọng nhất của nền văn minh nằm trong quan niệm tôn giáo với ý nghĩa rộng rãi nhất - nói cách khác, nằm trong ảo giác về văn minh” [Freud, S. (2005), trang 243]. Khi nền văn minh xuất hiện là sự nảy nở của cả yếu tố vật chất và tinh thần phục vụ mục đích của con người. Trong đó, S.Freud xem tôn giáo, cụ thể là các quan niệm tôn giáo là sáng tạo tinh thần quan trọng nhất đối với nền văn minh mà đặc trưng của nó nằm trong “ảo giác”. Điều này gắn liền với bản chất “ảo tưởng” ở các quan niệm tôn giáo đã trình bày ở trên. Tính chất này của tôn giáo thuộc về tinh thần nhằm giải tỏa tâm lý, bất mãn, trợ trợ của con người khi đứng trước khuyết điểm, hạn chế của nền văn minh. Hạn chế đó là sự kìm hãm, cấm đoán những nhu cầu cá nhân. Mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo được biểu hiện ở việc S.Freud khẳng định: quan niệm tôn giáo nảy sinh và mang bản chất “ảo tưởng” về nền văn minh. Hay nói cách khác, tôn giáo được xem là một sản phẩm của nền văn minh, do những hạn chế của nền văn minh đem lại.

Chính hạn chế của văn minh là cơ sở để nảy sinh tôn giáo. Vì vậy, S.Freud quan niệm khi văn minh xuất hiện và phát triển của các giai đoạn khác nhau, con người từng bước hiểu được những quy luật, tính thống nhất của các hiện tượng tự nhiên. Tuy nhiên, do nguồn gốc từ mặc cảm Oedipus, bản thân con người vẫn rơi vào trạng thái trợ trợ, khao khát nhận được sự quan tâm che chở từ người Cha, cao hơn nữa từ các vị thần linh, Thượng đế. Theo đó, ông cho rằng: “Thần linh có ba nhiệm vụ: các vị phải bỏ sợ hãi do tự nhiên gây ra; các vị phải điều hòa sự tàn khốc mà cái chết phơi bày ra, các vị còn phải đền bù cho sự đau buồn và thiếu thốn mà đời sống văn minh chung chi phối con người” [Freud, S. (2005), trang 30]. Với ý nghĩa đó, S.Freud nhận thấy rằng, tuy văn minh có những bước phát triển vượt bậc, lý giải nhiều vấn đề khác nhau nhưng vẫn còn nhiều điều chưa đáp ứng được nguyện vọng, nhu cầu bản năng của con người. Chính vì thế, sự tồn tại của tôn giáo bên cạnh văn minh là một nhu cầu tất yếu, không trái quy luật. S.Freud cho thấy: “quan niệm tôn giáo với nghĩa rộng nhất - được xem là tài sản quý báu nhất mà nền văn minh cần mang tới cho con người. Loài người coi trọng tôn giáo hơn những phương tiện làm ra của cải hoặc các phương tiện cung cấp lương thực thực phẩm, phòng ngừa bệnh tật” [Freud, S. (2005), trang 33, 34]. Nó phủ định quan niệm tách rời giữa văn minh và tôn giáo. Tuy nhiên, khi nghiên cứu quan điểm về

tôn giáo và văn minh, S.Freud tự mâu thuẫn với chính mình khi chỉ ra tôn giáo hiện nay không được thừa nhận nhiều do tinh thần xã hội tăng lên, khoa học tự nhiên phát triển, đồng thời vạch ra nhiều sai lầm trong các tài liệu tôn giáo. Con người ban đầu “chỉ vứt bỏ đồ trang sức lỗi thời, nhằm chán của nó, sau này vứt bỏ cả nguyên lý cơ bản của nó” [Freud, S. (2005), trang 62]. Xét về biểu hiện của mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo, S.Freud khẳng định: “Giáo lý tôn giáo là vấn đề không thể giải thích tùy tiện như những vấn đề khác. Nền văn minh của chúng ta được xây dựng trên cơ sở những giáo lý tôn giáo, còn xã hội loài người được xây dựng trên cơ sở lòng tin chân thực của đa số người đối với giáo lý. Nếu như người ta được dạy rằng không có Thượng đế hoàn toàn, công năng, không có trật tự thế giới do thần thánh tạo ra và không có kiếp sau thì họ sẽ cảm thấy đã được miễn trừ toàn bộ nghĩa vụ tuân thủ luật cấm của nền văn minh. Không có cấm đoán, không sợ thì mọi người sẽ để mặc cho bản năng cái tôi, tự tư tự lợi, tự do phát triển, tìm cách phô trương quyền uy của mình” [Freud, S. (2005), trang 55]. Một mặt, văn minh trong quan điểm này của S.Freud chỉ có ý nghĩa thực sự khi gắn liền với tôn giáo, với những giáo lý tôn giáo đặt ra. Cơ sở giáo lý, chủ trương tôn giáo đặt ra là bài thuốc hữu hiệu khắc phục hạn chế của văn minh. Mặt khác, đây cũng là biểu hiện mâu thuẫn ở chính quan điểm của ông: chưa nhất quán vấn đề văn minh hay tôn giáo ra đời trước. Đó là hạn chế lớn trong quan điểm của S.Freud về mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo.

Về mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo, S.Freud đặt ra giả thuyết: nếu không có tôn giáo trong văn minh thì xã hội sẽ ra sao? Về vấn đề này, ông lý giải: nếu không có Thượng đế hoàn toàn, công năng, không có thế giới hay kiếp sau, không có sự tồn tại của những ảo tưởng - ảo giác thì xã hội văn minh liệu có tránh khỏi sự bất mãn, mất niềm tin vào nền văn minh, muốn xóa bỏ trong đời sống tinh thần của con người hay không? Theo S.Freud, nếu không có tôn giáo đem lại tình cảm “ảo tưởng” cho con người thì chúng ta tự quy cho mình “miễn trừ toàn bộ nghĩa vụ tuân thủ luật cấm của nền văn minh” [Freud, S. (2005), trang 55], tự do phát triển cái tôi, tự tư tự lợi, luôn tìm cách phô trương quyền uy của mình. S.Freud bày tỏ quan điểm xóa bỏ tôn giáo trong nền văn minh là điều không đúng bởi “biết bao người đã tìm được nguồn an ủi duy nhất từ những giáo lý tôn giáo, hơn nữa chỉ có sự giúp đỡ của giáo lý tôn giáo họ mới sống nổi. Bạn đánh sập cái trụ cột tinh thần của họ, nhưng lại không trao cho họ cái gì tốt hơn” [Freud, S. (2005), trang 56]. Ông đặt ra vấn đề: “Nếu chúng ta cứ khăng khăng giữ thái độ phản đối tôn giáo như hiện nay thì nền văn minh của chúng ta sẽ đứng trước sự khủng hoảng ngày càng lớn hơn” [Freud, S. (2005), trang 56]. Điều này nhằm khẳng định mối quan hệ mật thiết giữa văn minh và tôn giáo trong việc đáp ứng nhu cầu của con người cả về vật chất và tinh thần; chính là trạng thái “tâm thần” trong cấu trúc thần kinh của con người trước áp lực cuộc sống. Trong mối quan hệ với văn minh, tôn giáo đóng vai trò là ảo giác, ảo tưởng. Nhưng nếu nó hoạt động hiệu quả, đáp ứng nhu cầu tinh thần, thoát khỏi cảm giác trống rỗng, sợ hãi để hạnh phúc hơn sẽ khiến con người được an ủi, không còn bất mãn với hiện thực. Theo đó, con người trở thành “người truyền dẫn văn minh” [Freud, S. (2005), trang 62]. Sự phát triển của văn minh qua các giai đoạn khác nhau sẽ hạn chế được thái độ thù ghét của con người nếu như giáo lý tôn giáo đáp ứng những thiếu hụt nó đem lại.

### 2.2.2. Cơ sở hình thành mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo

Để lý giải tại sao văn minh và tôn giáo tồn tại mối quan hệ mật thiết, S.Freud đã nêu ra nguồn gốc giống nhau của hai khái niệm: “Quan niệm tôn giáo và mọi thành tựu văn minh đều bắt nguồn từ nhu cầu như nhau: bảo vệ mọi người khỏi lực lượng tự nhiên có ưu thế tuyệt đối làm tổn thương...sửa chữa những khiếm khuyết của văn minh mà mọi người cảm nhận được một cách sâu sắc. Hơn nữa, sẽ là điều hết sức thỏa đáng, nếu nói rằng văn minh đã ban cho các cá thể những quan niệm ấy” [Freud, S. (2005), trang 35]. Nói cách khác, sự xuất hiện của văn minh và tôn giáo bắt nguồn từ nhu cầu thỏa mãn hướng con người đến hạnh phúc toàn vẹn. Mỗi vấn đề lại đáp ứng một mặt khác nhau trong đời sống, hạn chế tác động tiêu cực của nhau. Vì vậy, văn minh và tôn giáo có mối quan hệ không tách rời. Trong quá trình nghiên cứu của mình, thông qua hệ thống các tác phẩm thuộc giai đoạn sau, S.Freud dành sự quan tâm lớn đến các quan niệm tôn giáo. Ở đó, ông phát hiện ra rằng: “quan niệm này do nền văn minh truyền tới các cá nhân” [Freud, S. (2005), trang 139]. Bởi, bản ngã, bản năng cá nhân như đã nói luôn tìm cách được thỏa mãn, bộc lộ trực tiếp. Sự cảm đoán của nền văn minh đối với bản năng đặc biệt là dục vọng libido, làm nảy sinh tình trạng mất niềm tin, chống đối từ phía cá nhân. Nhưng thực tế đặt ra, xóa bỏ nền văn minh là lối suy nghĩ thiển cận. Vì khi đó, con người trở về với thời kỳ dã man, nguyên thủy, nhu cầu về mặt vật chất và phát triển về mặt trí tuệ không được đáp ứng, cuộc sống mất đi giá trị. Vấn đề đặt ra là nhu cầu cần phải điều hòa sự phát triển của văn minh với tâm lý của cá nhân. Điều này làm nảy sinh các quan niệm tôn giáo - bù đắp những mất mát về mặt tinh thần của con người trong đời sống. Nguyên nhân thứ hai xem xét mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo được S.Freud chỉ rõ: do nền văn minh bộc lộ hạn chế, gây ra tâm lý bất mãn của con người. S.Freud cho thấy một thực tế: “(hiện thực) chúng ta rùng mình khi thấy rất nhiều người bất bình với văn minh, cảm thấy văn minh không đem lại hạnh phúc cho họ, cảm thấy văn minh tựa như xiềng xích cần phải vứt bỏ. Những người này hoặc là dốc mọi khả năng để thay đổi văn minh, hoặc là đi rất xa trong việc thù ghét văn minh, tỏ ra chẳng có liên quan gì đối với văn minh, không hề tiết chế bản năng” [Freud, S. (2005), trang 60]. Khi xem xét về mặt bản chất, văn minh đưa ra những cảm đoán nhằm kìm nén bản năng con người. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này theo S.Freud từ điều kiện lịch sử nhất định, khi đạo Cơ đốc chiến thắng dị giáo, vì giáo lý của nó miệt thị đời sống thể tục. Mặt khác, trong quan niệm của mình, S.Freud chỉ rõ: chúng ta nắm bắt được cơ chế hoạt động của bệnh thần kinh, báo hiệu nguy cơ phá hủy niềm hạnh phúc ít ỏi của con người văn minh. Điều này cho thấy, mặc dù văn minh có những ưu điểm nhất định nhằm cải thiện đời sống con người nhưng trong lòng nó còn bộc lộ những hạn chế. Tuy nhiên, những hạn chế này sẽ được bù đắp trong các quan niệm tôn giáo. S.Freud phân tích: từ mấy thế hệ trước, loài người có được bước tiến dài trong việc ứng dụng khoa học và kỹ thuật tự nhiên và đã tìm ra được phương thức chi phối tự nhiên chưa từng có, nhưng quyền chi phối thời gian và không gian, kết quả chinh phục lực lượng tự nhiên mà loài người đã thực hiện được không làm tăng thêm mức độ thỏa mãn niềm vui trong đời sống của họ, không làm cho họ hạnh phúc hơn.

### 2.3. Một số nhận xét

Giá trị của học thuyết S.Freud biểu hiện ở chỗ khẳng định mối quan hệ mật thiết giữa văn minh và tôn giáo. Trong đó, tôn giáo được xem là sản phẩm tinh thần quý giá nhất nhằm khắc phục những hạn chế của nền văn minh đem lại. Sự tồn tại của tôn giáo trong nền văn minh thời đại S.Freud cũng như giai đoạn hiện nay là sự tất yếu, hợp lý. Mặc dù, mỗi một vấn đề có những quy tắc riêng: văn minh theo nguyên tắc thực tại, lấy những giá trị đạo đức, lý tưởng, chuẩn mực, tiến bộ xã hội làm thước đo; trong khi đó, tôn giáo theo nguyên tắc duy lực, mang tính chất ảo tưởng. Giá trị của học thuyết S.Freud biểu hiện ở khuynh hướng duy vật, coi trọng sự phát triển của khoa học kỹ thuật đến đời sống con người. Theo S.Freud, với sự phát triển của nền văn minh, tương lai con người sẽ dần mất đi tính chất ảo tưởng trong tôn giáo bằng việc sử dụng tri thức khoa học và lý tính. Bởi, chỉ có nghiên cứu khoa học mới làm cho con người tăng cường lực lượng, giành chiến thắng cuối cùng đối với sức mạnh tự nhiên và hạn chế dục vọng vô thức của con người. Quan điểm của S.Freud cũng đồng thời chỉ trích tinh thần học siêu nhiên của tôn giáo. Tôn giáo với bản chất ảo tưởng của nó sẽ dần thay thế bằng tri thức khoa học, tuy rằng những ảo tưởng đó gắn với ước vọng lớn nhất của con người trong thế giới bên kia nhưng không đủ sức đứng vững trước sự phê phán của trí tuệ. Quan niệm khẳng định mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo của S.Freud có ý nghĩa đặc biệt không chỉ đối với thời đại ông sống mà còn lý giải nhiều vấn đề khác nhau trong đời sống hiện đại. Nó giải thích tại sao trong giai đoạn hiện đại như hiện nay, khi nền văn minh ngày càng bước sang những trình độ mới, nhu cầu của con người ngày càng được đáp ứng nhưng tôn giáo vẫn tồn tại. Điều này xuất phát từ mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo. Thực tế đặt ra những yêu cầu cấp bách của thời hiện đại như sự đi xuống của đạo đức, sự trợ trợ, cô độc trong đời sống nội tâm con người, tình trạng chiến tranh lạnh, khủng hoảng kinh tế,... đem lại. Bản thân con người ngay cả trong xã hội hiện đại vẫn cần một chỗ dựa để giải phóng về mặt tinh thần, đó là tôn giáo. Sự xuất hiện, tồn tại của tôn giáo nhằm khắc phục những hạn chế nền văn minh. Sự phát triển của nền văn minh không phải phủ nhận hoàn toàn tôn giáo mà ở trên khía cạnh loại bỏ những quan niệm phản khoa học với những hứa hẹn hão huyền của nó. Hơn nữa, xét về mặt thực chất, sự ra đời của tôn giáo mang ý nghĩa nhân văn rất lớn. Nó hướng con người đến việc làm sạch tâm hồn, xóa bỏ yếu tố mê tín, cân bằng cuộc sống ngày càng quay cuồng với nhịp độ cao, những may rủi của cá nhân; là nguồn an ủi, chia sẻ, hướng con người vào lối sống thiện, có văn hóa đạo đức. Cái cần loại bỏ ở đây không phải là tôn giáo mà là những yếu tố ảo tưởng, mê tín dị đoan, tuyệt đối hóa vai trò của tôn giáo quyết định đời sống con người. Điều này đã góp phần khẳng định tính đúng đắn của S.Freud khi nghiên cứu văn minh, tôn giáo. Mặt khác, bản thân tôn giáo theo quan điểm của S.Freud tồn tại với tư cách là sản phẩm của văn hóa - văn minh. Quan điểm này được các nhà lý luận hiện đại đặc biệt nhấn mạnh. Tôn giáo không phải yếu tố đối lập mà là bộ phận cấu thành trong nền văn hóa văn minh. Sự phát triển của nó đánh dấu những bước tiến mới trong lịch sử loài người. Tôn giáo trong xã hội tương lai sẽ đóng góp “hương thơm” (C.Mác) của mình, góp phần khiêm tốn để xây dựng một thế giới hữu nghị, văn minh và trí tuệ. Mặc dù có những giá trị nhưng quan điểm của S.Freud về mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo còn bộc lộ hạn chế nhất định. Điều này biểu hiện ở chỗ: bản thân quan niệm của ông về vấn đề này có nhiều mâu thuẫn, chưa nhất quán. Đó là việc khẳng

định cơ sở ra đời văn minh và tôn giáo: tôn giáo vừa là sản phẩm, vừa là cơ sở hình thành nền văn minh. Nhìn chung, mâu thuẫn này của S.Freud do tính tuyệt đối hóa nguồn gốc tâm lý, những bất ổn trong đời sống xã hội và cá nhân ông tạo nên.

### 3. KẾT LUẬN

S.Freud là một nhân vật lịch sử, sự cống hiến và hạn chế trong quan điểm của ông đều mang dấu ấn thời đại. Văn minh và tôn giáo được S.Freud nghiên cứu vào giai đoạn sau trong toàn bộ hệ thống tư tưởng của ông. Trong đó, S.Freud đã khẳng định mối quan hệ chặt chẽ giữa văn minh và tôn giáo. Với quan điểm này, ông xem tôn giáo là sản phẩm tinh thần khắc phục những hạn chế do nền văn minh đem lại. Về cơ bản, nó đều dựa trên cơ sở cốt lõi của Phân tâm học là lý thuyết về vô thức. Văn minh, tôn giáo và mối quan hệ giữa chúng không phải đến thời đại của S.Freud mới được đề cập tới. Mỗi một giai đoạn, phụ thuộc vào điều kiện lịch sử, trình độ nhận thức, mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo được tiếp cận ở những góc độ khác nhau. Bản thân S.Freud khi nhận định về vấn đề này cũng vậy. Quan điểm của S.Freud trong đó có vấn đề mối quan hệ giữa văn minh và tôn giáo mặc dù còn gây nhiều tranh cãi, bộc lộ một số hạn chế nhưng với một hướng đi mới trong cách nhìn nhận, lý giải đã để lại cho lịch sử tư tưởng nhân loại và thực tiễn xã hội hiện đại những giá trị, ý nghĩa to lớn, lý giải nhiều vấn đề khác nhau trong đời sống.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Freud, S. (2000) (Lương Văn Kế, Biên dịch), *Nguồn gốc của văn hóa và tôn giáo: Vật tổ và cảm kỳ*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Freud, S, & Jung, C. (2004) (Đỗ Lai Thúy, Biên dịch), *Phân tâm học và văn hóa tâm linh*, Nxb. Văn hóa Thông tin.
3. Freud, S. (2005) (Trần Khang, Biên dịch), *Luận bàn về văn minh*, Nxb. Văn hóa Thông tin.
4. Đỗ Minh Hợp (2014), *Nhân học triết học Freud và ảnh hưởng của nó đến nhân học triết học phương Tây hiện đại*, Nxb. Chính trị Quốc gia..
5. Diệp Mạnh Lý (2005), *Ximôn Phrớt*, Nxb. Thuận Hóa, Huế.

### SIGMUND FREUD'S CONCEPTION OF CIVILIZATION AND RELIGION

**Abstract:** *Sigmund Freud (1856 - 1939) was not only a physician, psychologist, but also a thinker who influenced Western philosophy. The theory of the unconscious mind is the core of the reseach and also can be considered as his greatest contribution to philosophy. Based on psychology, he has solved many different problems and fields that have particular significance for the spiritual life of modern humans, including the concept of the relationship between them. This is a new point in Sigmund Freud's approach to social issues. S.Freud considers religion as a spiritual product to overcome the limitations brought by civilization. In his writings, he affirmed the relationship between civilization and religion. This has special significance not only for the era he lived in, but also for explaining many different problems in modern life. Despite certain values, S.Freud's opinion on this issue still contains contradictions and instability.*

**Keywords:** *Sigmund Freud, civilization, religion.*